

Số: 22 /QĐ-TTTP

Biên hòa, ngày 8 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH BỔ SUNG NĂM 2023 CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

CHÁNH THANH TRA THÀNH PHỐ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2046/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của UBND thành phố Biên Hòa về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách bổ sung năm 2023 của Thanh tra thành phố Biên Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

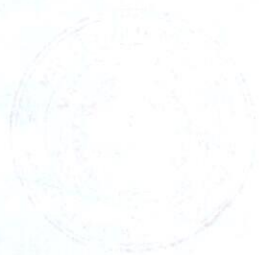
Điều 3. Toàn bộ các bộ cơ quan Thanh tra thành phố thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
 - UBND thành phố (báo cáo);
 - Phòng TCKH thành phố;
 - Phòng VH TT;
 - Lưu: VT.
- (K. Trang)



Nguyễn Kim Bích Huyền



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Thanh tra thành phố Biên Hòa
 Chương: 637

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2023

(Kèm theo Quyết định số 22 /QĐ-TTTP ngày 8 / 8 / 2023 của Thanh tra thành phố Biên Hòa)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
I	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	121.600.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	121.600.000
1	Chi quản lý hành chính	121.600.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	121.600.000
	Kinh phí trang bị công cụ, dụng cụ, máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan	112.000.000
	Trợ cấp tết theo QĐ số 38/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai	9.600.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	



Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chỉ báo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chỉ hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	



Số 2046 /QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2023 (đợt 1);

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 20/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Biên Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023 trên địa bàn thành phố Biên Hòa (lần 1);

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 44/TTr-TCKH ngày 01/8/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho Thanh tra thành phố, với số tiền **121.600.000 đồng** (Một trăm hai mươi một triệu, sáu trăm ngàn đồng), (phân bổ nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm).

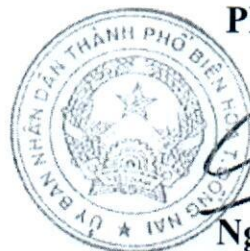
Điều 2. Chánh Thanh tra thành phố có trách nhiệm tổ chức điều hành và thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chánh Thanh tra thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký và Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. Thành ủy BH;
- TT. HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP. HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Liên



PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND thành phố
Biên Hòa)

BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đơn vị: THANH TRA BIÊN HÒA

Mã số: 1063809

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	121.600.000
1	Chi quản lý hành chính:	121.600.000
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	121.600.000
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	121.600.000
	- Kinh phí trang bị công cụ, dụng cụ, máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan	112.000.000
	- Trợ cấp tết theo QĐ số 38/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai	9.600.000

